

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II

MÔN: TOÁN 6

NĂM HỌC: 2025 - 2026

Thời gian làm bài: 90 phút - Đề ra theo hình thức: Trắc nghiệm 20% - tự luận 80%

Chủ đề	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Tổng
	TN	TL	TN	TL	Thấp (TL)	Cao (TL)	
Phân số – Số thập phân	– Nhận biết phân số, số đối, số thập phân, làm tròn số – Hiểu phép tính phân số, số thập phân, tỉ số giữa 2 đại lượng, tỉ số phần trăm – Tính toán, so sánh, sắp xếp, bài toán thực tế, tìm tỉ số giữa 2 đại lượng, – Vận dụng bài toán thực tiễn						
Số câu hỏi	5	1		2	1	1	11
Số điểm	1,25	1,5		2	1,5	0,5	6,75
Xác suất	– Nhận biết sự kiện – Tính xác suất thực nghiệm						
Số câu hỏi	1			1			2
Số điểm	0,25			1			1,25
Hình học cơ bản	– Nhận biết trung điểm, góc, các góc đặc biệt. – Vẽ hình: đoạn thẳng, đường thẳng, góc, xác định các yếu tố hình học – Bài toán hình học cơ bản về đoạn thẳng, đường thẳng – Bài toán về góc						
Số câu hỏi	2	1			1	1	5
Số điểm	0,5	0,5			0,5	0,5	2
TS câu hỏi	8	2		3	2	2	17
TS điểm	2,0	2,0		3,0	2,0	1.0	10

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HK 2, MÔN TOÁN6, NĂM HỌC 2025 – 2026

TT	Chương	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chương 5, 6 Phân số- số thập phân	- Nhận biết phân số, số đối, số thập phân, làm tròn số, Hiểu các phép tính trong phân số - số thập phân, tỉ số giữa 2 đại lượng, tỉ số phần trăm - Tính toán, so sánh, sắp xếp, bài toán thực tế, tìm tỉ số giữa 2 đại lượng, - Vận dụng bài toán thực tiễn về tỉ số, tỉ số phần trăm	Câu 1,2,3, 4,6 (TN) (1,25đ)	Bài 1b (TL) (1đ) Bài 2 (TL) (1đ)		
			Bài 1a (TL) (1,5đ)		Bài 4a(TL) (1,5đ)	Bài 4b(TL) (0,5)
Tỉ lệ % từng mức độ nhận thức			27,5%	20%	15%	5%
2	Chương 9 Một số yếu tố Thống Kê và xác suất	- Nhận biết sự kiện - Tính xác suất thực nghiệm	Câu 5(TN) (0,25đ)	Bài 3(TL) (1đ)		
Tỉ lệ % từng mức độ nhận thức			2,5%	10%		

3	Chương 8 Các hình học cơ bản	- Nhận biết trung điểm, góc, các góc đặc biệt, vẽ đoạn thẳng, đường thẳng, góc, - tính số góc, số đo góc.	Câu 7 (TN) (0,25đ) Câu 8 (TN) (0,25đ) Bài 5a(TL) (0,5d)		Bài 5b (TL) (0,5đ)	Bài 6 (TL) (0,5đ)
Tỉ lệ % từng mức độ nhận thức			10%		5%	5%
Tỉ lệ % chung			40%	30%	20%	10%

TRƯỜNG THCS PHƯỚC BỬU TỎ
TOÁN – TIN
ĐỀ 1

(Đề này gồm 01 trang)

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II
MÔN TOÁN – LỚP 6
NĂM HỌC 2025-2026

Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian giao đề)

Họ và tên học sinhlớp.....

I. TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm) Hãy khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Số đối của số -34,29 là:

- A. -34,29 B. 34,29 C. -3429 D. 3429

Câu 2: Làm tròn số -15,379 đến hàng phần mười là:

- A. -15,4 B. -15,3 C. 15,3 D. 15,4

Câu 3: Sĩ số lớp 6A là 45 học sinh, trong đó có 25 học sinh nữ. Tỉ số giữa số học sinh nữ và sĩ số cả lớp là:

- A. $\frac{9}{5}$ B. $-\frac{5}{9}$ C. $-\frac{9}{5}$ D. $\frac{5}{9}$

Câu 4: Tỉ số phần trăm của -2 và 5 là:

- A. - 0,4% B. - 4% C. 40% D. - 40%

Câu 5: Trong hộp có 9 tấm thẻ giống nhau được đánh số từ 1 đến 9. Lấy ra 1 thẻ từ hộp. Sự kiện nào là chắc chắn xảy ra?

- A. Số của thẻ lấy ra là số chẵn B. Số của thẻ lấy ra là số lẻ
C. Số của thẻ lấy ra là số nhỏ hơn 10 D. Số của thẻ lấy ra là số lớn hơn 10

Câu 6: Biết 10% của x là 50 thì giá trị của x là:

- A. 0,5 B. 5 C. 50 D. 500

Câu 7: Góc tạo bởi kim giờ và kim phút tại thời điểm 9 đúng giờ là:

- A. Góc nhọn B. Góc vuông C. Góc tù D. Góc bẹt

Câu 8: Gọi M là trung điểm của đoạn thẳng AB biết $AB = 8$ cm. Khi đó độ dài đoạn thẳng MB là:

- A. 16 cm B. 8 cm C. 4 cm D. 2 cm

II. TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Bài 1:(2,5 điểm) Thực hiện phép tính.

a/ $4,2 + (-8,5) + (-4,2)$ b/ $-100 \cdot (2,01 + 3,99)$

Bài 2:(1 điểm) Sắp xếp các số thập phân sau theo thứ tự tăng dần:

-125,66; 16,44; -8,45; 0,8.

Bài 3:(1 điểm) Tung hai đồng xu cân đối 50 lần ta được kết quả như sau:

Khả năng	Hai đồng xu sấp	Hai đồng xu ngửa	Một đồng xu sấp, một đồng xu ngửa
Số lần	10	26	14

Hãy tính xác suất thực nghiệm của sự kiện: có một đồng xu sấp, một đồng xu ngửa.

Bài 4:(2 điểm)

a/ Biết 1kg thịt heo có giá gốc là 120 000 đồng. Tìm giá mới của 1kg thịt heo đó, sau khi tăng giá 15%.

b/ Mẹ bạn Hòa gửi 500 triệu đồng vào ngân hàng theo hình thức có kì hạn 12 tháng với lãi suất 7% một năm. Hỏi sau 2 năm, khi rút tiền ra mẹ bạn Hòa nhận được bao nhiêu tiền cả gốc lẫn lãi? Biết rằng tiền lãi của năm đầu sẽ được cộng dồn vào vốn để tính lãi cho năm sau.

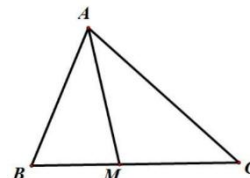
Bài 5:(1 điểm) Hãy vẽ hình theo cách diễn đạt sau:

a/ Vẽ đoạn thẳng AB.

b/ Vẽ hai đường thẳng a và b cắt nhau tại M.

Bài 6:(0,5 điểm)

Cho hình vẽ sau, hãy viết tên tất cả các góc đỉnh A, đỉnh M, đỉnh B (không kể góc bẹt)



[illegible]

TRƯỜNG THCS PHƯỚC BỬU**TỔ TOÁN – TIN****ĐỀ 2***(Đề này gồm 01 trang)***ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II****MÔN TOÁN – LỚP 6****NĂM HỌC 2025-2026***Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian giao đề)***Họ và tên học sinh****lớp**.....**I. TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)** Hãy khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:**Câu 1:** Số đối của số -37,29 là:

A. 37,29

B. - 37,29

C. -3729

D. 3729

Câu 2: Làm tròn số -10,369 đến hàng phần mười là:

A. -10,3

B. -10,4

C. 10,3

D. 10,4

Câu 3: Sĩ số lớp 6A là 45 học sinh, trong đó có 20 học sinh nam. Tỉ số giữa số học sinh nam và sĩ số cả lớp là:A. $\frac{4}{9}$ B. $-\frac{4}{9}$ C. $\frac{9}{4}$ D. $\frac{5}{9}$ **Câu 4:** Tỉ số phần trăm của -3 và 5 là:

A. - 0,6%

B. - 6%

C. - 60%

D. 60%

Câu 5: Trong hộp có 9 tấm thẻ giống nhau được đánh số từ 1 đến 9. Lấy ra 1 thẻ từ hộp. Sự kiện nào là không thể xảy ra?

A. Số của thẻ lấy ra là số chẵn

B. Số của thẻ lấy ra là số lẻ

C. Số của thẻ lấy ra là số nhỏ hơn 10

D. Số của thẻ lấy ra là số lớn hơn 10

Câu 6: Biết 10% của x là 80 thì giá trị của x là:

A. 0,8

B. 8

C. 80

D. 800

Câu 7: Góc tạo bởi kim giờ và kim phút tại thời điểm 3 giờ đúng là:

A. Góc vuông

B. Góc nhọn

C. Góc tù

D. Góc bẹt

Câu 8: Gọi M là trung điểm của đoạn thẳng AB biết AB = 10 cm. Khi đó độ dài đoạn thẳng MA là:

A. 20 cm

B. 10 cm

C. 5 cm

D. 2,5 cm

II. TỰ LUẬN (8,0 điểm)**Bài 1:**(2,5 điểm) Thực hiện phép tính.a/ $7,2 + (-6,5) + (-7,2)$ b/ $-50. (2,06 + 3,94)$ **Bài 2:**(1 điểm) Sắp xếp các số thập phân sau theo thứ tự giảm dần:

-175,22; 15,47; -9,45; 0,3.

Bài 3:(1 điểm) Tung hai đồng xu cân đối 50 lần ta được kết quả như sau:

Khả năng	Hai đồng xu sấp	Hai đồng xu ngửa	Một đồng xu sấp, một đồng xu ngửa
Số lần	10	26	14

Hãy tính xác suất thực nghiệm của sự kiện: có hai đồng xu ngửa.

Bài 4:(2 điểm)

a/ Biết 1kg thịt sườn heo có giá gốc là 140 000 đồng. Tìm giá mới của 1kg thịt sườn heo đó, sau khi tăng giá 15%

b/ Mẹ bạn Bình gửi 600 triệu đồng vào ngân hàng theo hình thức có kì hạn 12 tháng với lãi suất 7% một năm. Hỏi sau 2 năm, khi rút tiền ra mẹ bạn Bình nhận được bao nhiêu tiền cả gốc lẫn lãi? Biết rằng tiền lãi của năm đầu sẽ được cộng dồn vào vốn để tính lãi cho năm sau.

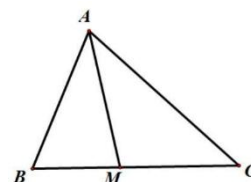
Bài 5:(1 điểm) Hãy vẽ hình theo cách diễn đạt sau:

a/ Vẽ đoạn thẳng MN.

b/ Vẽ hai đường thẳng a và d cắt nhau tại O.

Bài 6:(0,5 điểm)

Cho hình vẽ sau, hãy viết tên tất cả các góc đỉnh M, đỉnh A, đỉnh C (không kể góc bẹt)



This image shows a full page of a document template. It consists of approximately 30 horizontal rows of small, evenly spaced dots, creating a guide for handwriting or typing. The dots are arranged in straight, parallel lines across the width of the page. There is no text, imagery, or other markings present.

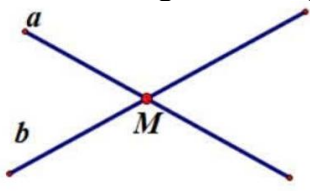
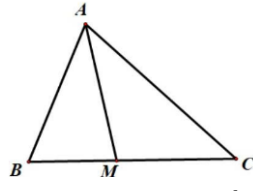
ĐỀ 1

I. Trắc nghiệm:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	A	D	D	C	D	B	C

II. Tự luận:

Bài 1(2,5 đ)	Hướng dẫn	Điểm
a/ (1,5 đ)	$4,2 + (-8,5) + (-4,2)$ $= 4,2 + (-4,2) + (-8,5)$ $= 0 + (-8,5)$ $= (-8,5)$	0,5 0,5 0,5
b/ (1 đ)	$-100. (2,01 + 3,99)$ $= - 100. 6$ $= - 600$	0,5 0,5
Bài 2 (1 đ)		
	Sắp xếp các số thập phân theo thứ tự tăng dần: $-125,66; -8,45; 0,8; 16,44$ *Sắp xếp được 2 số cho 0,5 điểm, được 3 số cho 0,75 điểm, được 4 số cho 1 điểm	1
Bài 3 (1đ)	Xác suất thực nghiệm của sự kiện: có một đồng xu sấp, một đồng xu ngửa trong 50 lần tung là: $\frac{14}{50} = 0,28$	1
Bài 4 (2 đ)		
a/ (1,5 đ)	Giá mới của 1kg thịt heo đó, sau khi tăng giá 15% là: $(100\% + 15\%).120\,000 = 138\,000$ đồng *HS có thể làm cách khác mà đúng GV cân đối cho điểm tối đa	1,5
b/ (0,5 đ)	Số tiền lãi mẹ bạn Hòa nhận được sau năm đầu tiên là: $500\,000\,000 . 7\% . \frac{12}{12} = 35\,000\,000$ đồng Số tiền lãi mẹ bạn Hòa nhận được sau năm thứ hai là: $(500\,000\,000 + 35\,000\,000) . 7\% . \frac{12}{12} = 37\,450\,000$ đồng Sau 2 năm, khi rút tiền ra mẹ bạn Hòa nhận được số tiền cả gốc lẫn lãi là: $500\,000\,000 + 35\,000\,000 + 37\,450\,000 = 572\,450\,000$ đồng	0,25 0,25

Bài 5 (1 đ)		
a/ (0,5 đ)	 Vẽ đúng đoạn thẳng AB	0,5
b/ (0,5 đ)	 Vẽ đúng hai đường thẳng a và b cắt nhau tại M	0,5
Bài 6 (0,5 đ)	 - HS viết tên được 3 góc cho 0,25 điểm, viết đúng 6 góc cho 0,5 điểm	0,5

TRƯỜNG THCS PHƯỚC BỬU
TỔ TOÁN - TIN

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ
KIỂM TRA HỌC KỲ II MÔN: TOÁN 6
NĂM HỌC 2025 – 2026

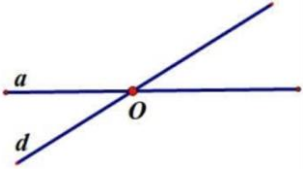
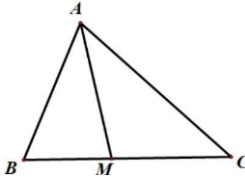
ĐỀ 2

I. Trắc nghiệm:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	B	A	C	D	D	A	C

II. Tự luận:

Bài 1(2,5 đ)	Hướng dẫn	Điểm
a/ (1,5 đ)	$7,2 + (-6,5) + (-7,2)$ $= 7,2 + (-7,2) + (-6,5)$ $= 0 + (-6,5)$ $= (-6,5)$	0,5 0,5 0,5
b/ (1 đ)	$-50. (2,06 + 3,94)$ $= -50. 6$ $= - 300$	0,5 0,5
Bài 2 (1 đ)		
	Sắp xếp các số thập phân theo thứ tự giảm dần: 15,47; 0,3; -9,45; -175,22 *Sắp xếp được 2 số cho 0,5 điểm, được 3 số cho 0,75 điểm, được 4 số cho 1 điểm	1
Bài 3 (1đ)	Xác suất thực nghiệm của sự kiện: có hai đồng xu ngửa trong 50 lần tung là: $\frac{26}{50} = 0,52$	1
Bài 4 (2 đ)		
a/ (1,5 đ)	Giá mới của 1kg thịt sườn heo đó, sau khi tăng giá 15% là: $(100\% + 15\%). 140\ 000 = 161\ 000$ đồng *HS có thể làm cách khác mà đúng GV cân đối cho điểm tối đa	1,5
b/ (0,5 đ)	Số tiền lãi mẹ bạn Bình nhận được sau năm đầu tiên là: $600\ 000\ 000 .7\% .\frac{12}{12} = 42\ 000\ 000$ đồng Số tiền lãi mẹ bạn Bình nhận được sau năm thứ hai là:	0,25

	$(600\,000\,000 + 42\,000\,000) \cdot 7\% \cdot \frac{12}{12} = 44\,940\,000 \text{ đồng}$ Sau 2 năm, khi rút tiền ra mẹ bạn Hòa nhận được số tiền cả gốc lẫn lãi là: $600\,000\,000 + 42\,000\,000 + 44\,940\,000 = 686\,940\,000 \text{ đồng}$	0,25
Bài 5 (1 đ)		
a/ (0,5 đ)	Vẽ đúng đoạn thẳng MN 	0,5
b/ (0,5 đ)	Vẽ đúng hai đường thẳng a và d cắt nhau tại O 	0,5
Bài 6 (0,5 đ)	 - HS viết tên được 3 góc cho 0,25 điểm, viết đúng 6 góc cho 0,5 điểm	0,5